Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2074/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo;

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu (CSDL) doanh nghiệp (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chính như sau:

I. QUAN ĐIỂM

- Dữ liệu về doanh nghiệp được xây dựng, phát triển trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và tích hợp, chia sẻ có chọn lọc các dữ liệu sẵn có khác nhằm hình thành CSDL doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc phục vụ các bộ, ngành, địa phương khai thác, sử dụng một cách hiệu quả góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế của đất nước.

- Người dân, doanh nghiệp được tiếp cận khai thác dữ liệu về doanh nghiệp từ CSDL doanh nghiệp sau khi dữ liệu đã được phân tích tổng hợp theo nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật theo pháp luật về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Tận dụng các hạ tầng công nghệ thông tin sẵn có kết hợp đầu tư mới thiết bị, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để bắt kịp xu hướng chung của thế giới.

- Khai thác, tích hợp những dữ liệu sẵn có thuộc các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành và dữ liệu trên các nguồn mở đáng tin cậy, không làm phát sinh các thủ tục hành chính.

- Việc hình thành, phát triển CSDL doanh nghiệp thực hiện theo lộ trình, hướng tới nguồn dữ liệu lớn, theo thời gian thực về doanh nghiệp dựa trên kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU

Hình thành CSDL doanh nghiệp gồm 6 nguồn dữ liệu chính: Đăng ký doanh nghiệp (nguồn chủ đạo), thuế, xuất nhập khẩu, bảo hiểm xã hội, tín dụng, lao động và việc làm với các CSDL liên quan nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp phục vụ quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ doanh nghiệp; minh bạch hóa các thông tin, hướng tới hình thành dữ liệu lớn và mở đáp ứng yêu cầu khai thác phục vụ quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

1. Năm 2025:

- Xây dựng CSDL doanh nghiệp cơ bản với 4 nguồn dữ liệu gồm: Đăng ký doanh nghiệp, thuế, xuất nhập khẩu, bảo hiểm xã hội để hình thành một số thông tin cơ bản về sức khỏe doanh nghiệp, doanh nhân.

- Ban hành Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp.

- Xây dựng hệ thống báo cáo về các chỉ tiêu tài chính và phi tài chính phản ánh tình hình hoạt động của doanh nghiệp; cảnh báo sớm về tình trạng vi phạm của doanh nghiệp để phục vụ công tác hậu kiểm đối với doanh nghiệp.

- Chia sẻ CSDL doanh nghiệp cơ bản với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

2. Năm 2026:

- Nâng cấp CSDL doanh nghiệp cơ bản trên cơ sở tiếp tục tích hợp với các nguồn dữ liệu về tín dụng, đầu tư.

- Phát triển các công cụ phân tích tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên cơ sở ứng dụng trí tuệ nhân tạo, máy học, công cụ khai thác dữ liệu lớn.

3. Giai đoạn 2027 - 2030:

- Hoàn thiện CSDL doanh nghiệp trên cơ sở mở rộng việc tích hợp với nguồn dữ liệu về lao động và việc làm, sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển bền vững và các dữ liệu khác về doanh nghiệp trên các nền tảng số.

- Nâng cấp và phát triển Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp.

- Liên tục nâng cấp để làm giàu dữ liệu trong CSDL doanh nghiệp theo thời gian thực.

- Phát triển các nền tảng phục vụ khai thác dữ liệu mở cho phép người dân, doanh nghiệp tra cứu thông tin, dữ liệu phục vụ sản xuất kinh doanh; đồng thời giảm thiểu thời gian, chi phí và tăng cường tính minh bạch cho doanh nghiệp tiếp cận dữ liệu trong CSDL doanh nghiệp.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng CSDL doanh nghiệp bao trùm toàn bộ khu vực doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế: Doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2. Phạm vi: Toàn quốc.

3. Định hướng: Việc xây dựng và phát triển CSDL doanh nghiệp dựa trên CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cần được triển khai theo các định hướng chính, bao gồm (i) Phát triển dữ liệu theo Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp; (ii) Phát triển mô hình kiến trúc CSDL doanh nghiệp toàn diện trên cơ sở nâng cấp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; (iii) Tiếp tục mở rộng phạm vi tích hợp dữ liệu với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; (iv) Tận dụng kết quả về kho dữ liệu và các nguồn lực hiện có kết hợp với đầu tư mới từ CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện khung pháp lý về CSDL doanh nghiệp:

- Bổ sung khái niệm về CSDL doanh nghiệp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc vận hành, phát triển và khai thác CSDL doanh nghiệp trong pháp luật về doanh nghiệp.

- Ban hành các quy định hướng dẫn kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu giữa các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành với CSDL doanh nghiệp; quy định về chuẩn hóa dữ liệu phục vụ tích hợp và chia sẻ dữ liệu.

- Ban hành các quy định, hướng dẫn khai thác, chia sẻ các dịch vụ và tiện ích phù hợp của hệ thống CSDL doanh nghiệp cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội theo pháp luật về dữ liệu và các quy định khác có liên quan.

- Ban hành các quy định về tổ chức, lập kế hoạch, cơ chế triển khai Đề án; phân công trách nhiệm của các bộ, ngành trong việc xây dựng và phát triển hệ thống CSDL doanh nghiệp.

- Ban hành quy định về dịch vụ khai thác dữ liệu doanh nghiệp, trong đó quy định rõ loại dữ liệu được khai thác, đối tượng được khai thác và trách nhiệm khi sử dụng thông tin.

2. Xây dựng và ban hành mô hình kiến trúc CSDL doanh nghiệp:

- Xây dựng mô hình kiến trúc CSDL doanh nghiệp bao gồm: Kiến trúc dữ liệu, mô hình dữ liệu, khung tích hợp dữ liệu và các quy trình vận hành bảo đảm tính liên kết, khả năng kết nối, khai thác và chia sẻ thông tin giữa CSDL doanh nghiệp với các CSDL khác.

- Xây dựng khung tích hợp dựa trên mô hình thông tin cho phép tích hợp dữ liệu lớn, dữ liệu hành chính từ nguồn của bộ, ngành, địa phương và các dữ liệu mở khác vào CSDL doanh nghiệp.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Kiến trúc CSDL doanh nghiệp được theo dõi, đánh giá và cập nhật thường xuyên.

3. Ban hành, nâng cấp và phát triển Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp trên cơ sở các chỉ số cốt lõi sau:

a) Bộ chỉ số tài chính, gồm: (i) Tốc độ tăng trưởng; (ii) Hiệu suất sinh lời; (iii) Hiệu quả quản lý; (iv) Cấu trúc vốn và thanh khoản.

b) Bộ chỉ số phi tài chính, gồm: (i) Chỉ số về số lượng doanh nghiệp trên thị trường; (ii) Chỉ số về lao động; (iii) Chỉ số khả năng hấp thụ vốn; (iv) Chỉ số về mở rộng thị trường; (v) Chỉ số về chủ động nguồn đầu vào; (vi) Chỉ số về đầu tư; (vii) Chỉ số về phát triển khoa học công nghệ và phát triển bền vững; (viii) Chỉ số về nghĩa vụ của doanh nghiệp.

c) Bộ chỉ số đóng góp vào nền kinh tế, gồm: (i) GDP, (ii) Việc làm, (iii) Thuế (iv) Xuất khẩu; (v) Giá trị gia tăng.

4. Xây dựng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để hình thành, nâng cấp, phát triển CSDL doanh nghiệp:

a) Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho CSDL doanh nghiệp tại Bộ Tài chính:

- Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại Bộ Tài chính trên cơ sở kế thừa, tận dụng hạ tầng kỹ thuật của Hệ thống CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để triển khai các hệ thống thông tin phục vụ khai thác, quản trị, vận hành CSDL doanh nghiệp.

- Xây dựng Trung tâm dự phòng (DR - Disaster Recovery) hoạt động song song và đóng vai trò dự phòng cho CSDL doanh nghiệp để bảo đảm khả năng phục hồi sau thảm hoạ.

b) Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, thống nhất cho các CSDL chuyên ngành tại bộ, ngành: Các bộ, ngành có liên quan xây dựng, mở rộng và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đối với CSDL doanh nghiệp tại cơ quan, đơn vị đảm bảo kết nối, tích hợp, chia sẻ với CSDL doanh nghiệp để hình thành Hệ thống CSDL doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn thông tin, an ninh mạng.

5. Vận hành, khai thác Hệ thống CSDL doanh nghiệp, phát triển và quản lý hệ sinh thái ứng dụng:

a) Vận hành, quản trị Hệ thống CSDL doanh nghiệp và nền tảng ứng dụng:

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Xây dựng, ban hành và thực thi các quy chế, quy trình vận hành, bảo trì, giám sát hiệu năng, an ninh cho toàn bộ hệ thống CSDL doanh nghiệp và nền tảng cung cấp ứng dụng.

- Thiết lập cơ chế sao lưu, phục hồi dữ liệu định kỳ và khi có sự cố.

- Thành lập và vận hành đội ngũ chuyên trách có năng lực để quản trị kỹ thuật, quản trị dữ liệu, quản lý vòng đời ứng dụng, hỗ trợ người dùng và bảo đảm an toàn thông tin.

b) Phát triển công cụ khai thác, phân tích dữ liệu và các ứng dụng:

- Xây dựng và triển khai các công cụ phân tích dữ liệu đa chiều, các bảng điều khiển (Dashboards) trực quan hóa Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence), máy học (Machine Learning) để hỗ trợ phân tích sâu, dự báo, cảnh báo sớm.

c) Thúc đẩy phát triển và cung cấp dịch vụ ứng dụng từ hệ sinh thái:

- Công bố các tập dữ liệu mở (Open Data) và giao diện lập trình ứng dụng (API) theo tiêu chuẩn để khuyến khích cộng đồng phát triển ứng dụng.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế cung cấp các dịch vụ dữ liệu, phân tích chuyên sâu và ứng dụng có giá trị gia tăng cao theo hình thức phù hợp.

6. Đầu tư phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin, đặc biệt là các chuyên gia phân tích, khai phá dữ liệu, chuyên gia về khoa học dữ liệu, an toàn an ninh, bảo vệ dữ liệu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tài chính

a) Năm 2025:

- Ban hành Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp trên cơ sở các chỉ số cốt lõi quy định tại Khoản 3 Mục IV Điều này.

- Xây dựng, hướng dẫn việc kết nối, đồng bộ dữ liệu, chia sẻ dữ liệu của bộ, ngành, địa phương với CSDL doanh nghiệp để trong năm 2025 vận hành ổn định CSDL doanh nghiệp cơ bản trên cơ sở tích hợp CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với các CSDL thuế tập trung, báo cáo tài chính, xuất nhập khẩu, bảo hiểm xã hội.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

b) Năm 2026:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành khung pháp lý về CSDL doanh nghiệp.

- Nâng cấp, hoàn thiện CSDL về đầu tư để kết nối, tích hợp với CSDL doanh nghiệp.

c) Giai đoạn 2025 - 2030:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án.

- Nâng cấp và phát triển Bộ chỉ số đo lường sức khỏe doanh nghiệp.

- Xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ CSDL doanh nghiệp theo đúng mục tiêu của Đề án bảo đảm an ninh, an toàn.

- Phát triển các công cụ phân tích tình hình doanh nghiệp, các nền tảng phục vụ khai thác dữ liệu mở cho phép người dân, doanh nghiệp tra cứu thông tin, dữ liệu phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án định kỳ hàng năm; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Đề án (nếu cần).

- Liên tục nâng cấp để làm giàu dữ liệu trong CSDL doanh nghiệp theo thời gian thực.

- Chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công, kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hoặc nguồn thu hợp pháp khác hàng năm của các bộ, cơ quan trung ương để thực hiện Đề án theo quy định.

2. Bộ Nội vụ: Chủ động nâng cấp, đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin, sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu thực hiện chính sách lao động và việc làm của doanh nghiệp tại CSDL ngành nội vụ với CSDL doanh nghiệp theo quy định, hoàn thành giai đoạn 2027 - 2030.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Chủ động nâng cấp, đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin, sẵn sàng chia sẻ, tích hợp cơ sở dữ liệu về sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo với CSDL doanh nghiệp, hoàn thành giai đoạn 2027 - 2030.

- Bảo đảm hạ tầng, đường truyền đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành với CSDL doanh nghiệp giai đoạn 2025 - 2030.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Chủ động nâng cấp, đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin, sẵn sàng chia sẻ, tích hợp cơ sở dữ liệu về tín dụng với CSDL doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, hoàn thành trong năm 2026.

5. Bộ Công an:

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu trong CSDL tổng hợp quốc gia với CSDL doanh nghiệp để hình thành dữ liệu lớn về doanh nghiệp giai đoạn 2025 - 2030.

- Tổ chức triển khai công tác giám sát, ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin cho hệ thống CSDL doanh nghiệp giai đoạn 2025 - 2030.

6. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành trong việc xây dựng và phát triển CSDL doanh nghiệp, nghiên cứu xây dựng CSDL trong lĩnh vực phụ trách để kết nối, tích hợp với CSDL doanh nghiệp và các nhiệm vụ khác tại Đề án giai đoạn 2025 - 2030.

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin, đặc biệt là các chuyên gia phân tích, khai phá dữ liệu, chuyên gia về khoa học dữ liệu, an toàn an ninh, bảo vệ dữ liệu giai đoạn 2025 - 2030.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án bao gồm: Ngân sách nhà nước (nguồn chi thường xuyên và nguồn chi đầu tư phát triển), nguồn vốn xã hội hoá, nguồn viện trợ quốc tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, ứng dụng công nghệ tiên tiến.

3. Các bộ, ngành chủ động lồng ghép với các đề án, chương trình, dự án có liên quan của đơn vị, lập dự toán, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện theo phân công.

4. Cho phép sử dụng cơ chế xã hội hóa để triển khai các hoạt động của Đề án này, nghiên cứu các dịch vụ cung cấp thông tin có thu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

5. Thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định hiện hành của nhà nước (nếu cần).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).66

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Chí Dũng

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật